

Số 08/BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình, làm rõ và giải pháp khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong xây dựng nông thôn mới của huyện Hương Sơn

Thực hiện Văn bản số 12/VPĐP-NV&MT ngày 06/01/2022 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương về việc hoàn thiện hồ sơ và khắc phục tồn tại, hạn chế đề nghị xét công nhận huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới; trên cơ sở báo cáo của các sở, ngành và UBND huyện Hương Sơn, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo tiếp thu, giải trình, làm rõ và chỉ đạo huyện Hương Sơn khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong xây dựng nông thôn mới, với các nội dung như sau:

I. Về hồ sơ

1. Về yêu cầu chung

1.1. Nội dung “Rà soát lại toàn bộ các văn bản, đảm bảo theo đúng mẫu quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ”: Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện Hương Sơn rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể gồm: Tờ trình của UBND huyện đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; Danh sách xã đạt chuẩn nông thôn mới; Báo cáo về nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới của huyện; Danh mục thành phần hồ sơ của huyện; Công văn về đăng tải báo cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân; Phụ lục kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí trong báo cáo thẩm tra của các sở, ngành.

1.2. Nội dung “Giải trình rõ về việc công nhận đạt chuẩn năm 2021 đối với 05 xã (Sơn Trà, Sơn Lễ, Sơn Tiến, Sơn Hồng, Sơn Lâm) để đảm bảo tính logic và phù hợp của việc đề nghị công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020”: Đối với 05 xã (Sơn Trà, Sơn Lễ, Sơn Tiến, Sơn Hồng, Sơn Lâm): được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 (tại Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 về việc công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đợt 3 năm 2020), như vậy 5 xã này được công nhận đạt chuẩn năm 2020, thời điểm ra quyết định công nhận là ngày 15/01/2021.

1.3. Nội dung “Rà soát toàn bộ thông tin, số liệu để đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản của tỉnh, các sở, ngành và của cấp huyện”: Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban Nhân dân huyện Hương Sơn rà soát toàn bộ thông tin, số liệu để đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản của tỉnh, các sở, ngành và của cấp huyện, bao gồm: Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 toàn huyện đạt 39,29 triệu đồng/người/năm (trong đó: khu vực thị trấn

49,44 triệu đồng/người/năm, khu vực nông thôn 37,83 triệu đồng/người/năm), Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 42,07 triệu đồng (trong đó: khu vực thị trấn 54,27 triệu đồng/người/năm, khu vực nông thôn 40,3 triệu đồng/người/năm); (2) Về tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế là 103.679/111.363, đạt 93,1%, không có xã nào có tỷ lệ BHYT dưới 90%; (3) Về Hợp tác xã: Toàn huyện có 94 HTX, trong đó có 80 HTX đang hoạt động (14 HTX khá, 49 HTX trung bình, 12 HTX yếu, 05 HTX mới thành lập chưa đánh giá) và 14 HTX ngừng hoạt động thuộc diện phải giải thể; (4) Về Trường học: Đến tháng 3/2021, toàn huyện có 62/62 trường học đảm bảo có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 100% (Trường Mầm non: Tổng số có 25/25 trường CSCV đạt chuẩn quốc gia (03 trường đạt chuẩn mức độ II, 19 trường đạt chuẩn mức độ I, 03 trường có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia; Trường Tiểu học: Tổng số 22 trường, 100% đạt chuẩn quốc gia (16 trường đạt chuẩn mức độ II, 06 trường đạt chuẩn mức độ I); Trường Trung học cơ sở: Sau quy hoạch, sáp nhập, cấp trung học cơ sở hiện còn lại 12 trường và 03 trường liên cấp (TH&THCS), đảm bảo 15/15 trường (tỷ lệ 100%) có CSVC đạt chuẩn quốc gia (05 trường đạt chuẩn mức độ II, 08 trường đạt chuẩn mức độ I, 02 trường có CSVC đạt chuẩn quốc gia); toàn huyện có 08 trường học thời hạn công nhận đạt chuẩn quốc gia trước năm 2016¹, đến tháng 3/2021, qua rà soát, đánh giá thì cơ sở vật chất và thiết bị dạy học các trường học này vẫn đảm bảo đạt chuẩn quốc gia); (5) Về tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch: Toàn huyện có 25.690/35.191 hộ sử dụng nước sạch đạt chuẩn Quốc gia (QCVN02:2009/BYT), đạt 73% (trong đó: có 02 nhà máy cấp nước sạch (01 nhà máy tại Thị trấn Phố Châu và 01 nhà máy tại Thị trấn Tây Sơn) cấp nước cho 4.134 hộ của thị trấn Tây Sơn, thị trấn Phố Châu và xã Sơn Trung, chiếm tỷ lệ 16,09% tổng số hộ sử dụng nước sạch) (chi tiết được thể hiện trong hồ sơ cấp tỉnh và cấp huyện).

2. Về hồ sơ của UBND tỉnh

2.1. Về nội dung “Báo cáo thẩm tra của UBND tỉnh, đề nghị bổ sung thêm mốc thời gian của các thông tin, số liệu, đảm bảo đầy đủ thông tin, số liệu của năm 2020 và ước tính năm 2021”: Ủy ban Nhân dân tỉnh đã rà soát, bổ sung, hoàn thiện Báo cáo thẩm tra đề nghị xét, công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 đảm bảo đầy đủ thông tin, số liệu của năm 2020 và ước tính năm 2021 về một số lĩnh vực (chi tiết có Báo cáo thẩm tra kèm theo trong hồ sơ).

2.2. Về nội dung “Báo cáo tổng hợp ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh đối với việc đề nghị xét, công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới, đề nghị bổ sung thêm danh sách các thành viên có ý kiến”: Đã bổ sung danh sách theo yêu cầu.

2.3. Về nội dung “Báo cáo lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện Hương Sơn, đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh Hà Tĩnh: (1) Phân tích, làm rõ nguyên nhân, địa bàn còn nhiều người dân chưa hài lòng đối với từng nội dung xây dựng nông thôn mới của huyện và các đề xuất, kiến

¹ Mầm non Sơn Kim1, Mầm non Sơn Lĩnh, Mầm non Quang Diệm, Mầm non Sơn Lâm, Mầm non Sơn Phú, THCS Sơn Tây, THCS Trần Kim Xuyên, TH&THCS Sơn Hồng.

ngợi đối với UBND tỉnh và UBND huyện để khắc phục (đặc biệt là đối với vấn đề chăm sóc sức khoẻ người dân trên địa bàn huyện có 4,67% số người được hỏi chưa hài lòng và nội dung này đều có tỉ lệ cao ở hầu hết các xã nhưng chưa phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục); (2) Rà soát, làm rõ quy trình lấy ý kiến, tổng hợp kết quả và đánh giá lại kết quả lấy phiếu (từ cấp huyện đến cấp tỉnh) để đảm bảo tính chính xác, khách quan của kết quả lấy phiếu“: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã hoàn thiện Báo cáo đảm bảo theo yêu cầu (*có Báo cáo của UBMT tỉnh Hà Tĩnh kèm theo trong hồ sơ*).

* Đối với những vấn đề người dân chưa hài lòng: Ủy ban Nhân dân tỉnh đã giao các sở, ngành, UBND huyện Hương Sơn có báo cáo về tiếp thu, giải trình và có kế hoạch và giải pháp sớm khắc phục (*có các báo cáo kèm theo trong hồ sơ*).

2.4. Về nội dung “Đối với báo cáo thẩm tra của các Sở, ngành liên quan, đề nghị bổ sung thêm Phụ lục kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ được phân công trên địa bàn huyện Hương Sơn theo yêu cầu của các Quyết định số 1980/QĐ-TTg và số 558/QĐ-TTg, đảm bảo tất cả các xã trên địa bàn huyện đều đạt yêu cầu. Riêng đối với văn bản của Sở Xây dựng đề nghị bổ sung thông tin về Quyết định phê duyệt quy hoạch vùng huyện; văn bản của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch cần rà soát và hoàn thiện lại theo hướng đánh giá rõ nét những kết quả mà huyện đã đạt được từ góc nhìn khách quan và tổng thể; phát huy vai trò của ngành văn hoá trong các hoạt động văn hoá của cộng đồng”: Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 126/UBND-NL₅, ngày 10/01/2022 về việc giao các sở, ngành hoàn thiện hồ sơ và khắc phục tồn tại, hạn chế đề nghị xét công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay, các sở, ngành liên quan đã bổ sung các phụ lục, báo cáo theo yêu cầu (*chi tiết kèm theo trong hồ sơ*).

3. Về hồ sơ của UBND huyện Hương Sơn

3.1. Về Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện:

a) Đã bổ sung các đặc điểm về xã hội của huyện (dân tộc, tôn giáo); các tác động từ việc sáp nhập xã thời gian qua.

b) Làm rõ nội dung “Huy động và sử dụng nguồn lực đóng góp để tránh huy động quá sức dân”: Trong quá trình triển khai xây dựng NTM, ngoài nguồn vốn Chương trình xây dựng NTM và ngân sách các cấp, huyện cũng như các địa phương đã chủ động lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án để thực hiện, trong đó, việc huy động người dân và cộng đồng dân cư đóng góp xây dựng NTM được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch và không có tình trạng huy động quá sức dân, nên đã tạo sự đồng thuận, thống nhất cao của người dân trong đóng góp tiền, ngày công, người dân tự nguyện hiến đất và các tài sản trên đất cho xây dựng NTM. Qua hơn 10 năm xây dựng nông thôn mới, cộng đồng dân cư đã đóng góp tiền mặt, ngày công, hiến đất, hiến tài sản... quy ra tiền đạt 3.758,823 tỷ đồng, chiếm 61,92% tổng nguồn lực huy động xây dựng nông thôn mới, trong đó: Đóng góp bằng tiền mặt 206,489 tỷ đồng (chiếm 5,49%); đóng góp bằng ngày công lao động quy ra tiền 415,658 tỷ đồng (chiếm 11,06%); đóng góp bằng hiến đất quy ra tiền 190,655 tỷ đồng (chiếm 5,07%); đóng góp bằng giá trị tài sản khác quy ra tiền 1.472,107 tỷ đồng (chiếm 39,16%); đóng góp từ vốn của từng hộ dân tự bỏ ra để tổ chức sản xuất, cải tạo vườn, chỉnh trang nhà cửa, công trình phụ trợ của gia đình 1.473,914 tỷ đồng (chiếm 39,21%).

c) Bổ sung đánh giá mức độ đạt chuẩn đối với các trường đã công nhận quá 05 năm.

d) Bổ sung thông tin về tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung.

đ) Bổ sung làm rõ nội dung “Khối lượng phát sinh và hình thức thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật”: UBND huyện Hương Sơn đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 12/01/2021 triển khai công tác thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói, chai lọ thuốc BVTV sau sử dụng; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các địa phương triển khai thực hiện. Kết quả đến nay, trên địa bàn huyện đã xây dựng 1.016 mô hình vỏ bao bì thuốc BVTV sau sử dụng đặt tại các cánh đồng, khối lượng bao bì thuốc BVTV phát sinh khoảng 0,5 tấn - 1,0 tấn/năm, định kỳ UBND huyện ký hợp đồng với Công ty TNHH một thành viên Chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh để thu gom, vận chuyển, xử lý theo khối lượng phát sinh thực tế tần suất vận chuyển đưa đi xử lý 02 lần/năm.

Ủy ban Nhân dân huyện Hương Sơn đã giao UBND các xã lập phương án giao cho HTX dịch vụ môi trường, hoặc thôn trưởng các thôn, xóm quản lý, duy trì sử dụng các điểm thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn các xã, thị trấn đạt hiệu quả.

e) Bổ sung thông tin về các mô hình liên kết sản xuất hiệu quả gắn với tiêu thụ sản phẩm.

3.2. Về định hướng xây dựng nông thôn mới của huyện thời gian tới:

Trên cơ sở góp ý của Đoàn thẩm định liên Bộ, UBND huyện Hương Sơn đã bám sát nội dung, giải pháp trong Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021 - 2025” và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 để rà soát, điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nội dung, giải pháp phù hợp nhằm phấn đấu xây dựng huyện đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2022 - 2025.

3.3. Nội dung “Báo cáo tình hình nợ đọng trong xây dựng nông thôn mới”: Tính đến thời điểm làm hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn NTM, huyện “không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”. Thực hiện Đề án huyện nông thôn mới, hiện nay UBND huyện Hương Sơn đã và đang triển khai thực hiện 142 công trình với tổng mức đầu tư là 455.724 triệu đồng; nợ khối lượng hoàn thành 34.181 triệu đồng (gồm: ngân sách huyện 18.012 triệu đồng, ngân sách xã 16.170 triệu đồng). Trong năm 2021, với sự chi đạo quyết liệt của UBND huyện, thu ngân sách từ tiền sử dụng đất đạt 192 tỷ đồng, vượt 92 tỷ đồng so với kế hoạch giao đầu năm, đủ để cân đối thanh toán nợ khối lượng hoàn thành các công trình (*chi tiết có Báo cáo tình hình nợ xây dựng cơ bản kèm theo trong hồ sơ*)

II. Về hiện trạng

1. Đối với nội dung “Cần có giải pháp nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; phát triển các vùng trồng được cấp mã; các sản phẩm OCOP và đặc sản địa phương; chú trọng công tác vệ sinh môi trường trong chăn nuôi (do nuôi hươu lại cạnh nơi ở của người dân nên có tình trạng mất vệ sinh); thu hút doanh nghiệp lớn

để đầu tư vào mảng chế biến hàng nông sản; đẩy mạnh thực hiện Chương trình OCOP”:

1.1. Giải pháp nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; phát triển các vùng trồng được cấp mã; các sản phẩm OCOP và đặc sản địa phương; thu hút doanh nghiệp lớn để đầu tư vào mảng chế biến hàng nông sản; đẩy mạnh thực hiện Chương trình OCOP: Xác định được những tiềm năng, lợi thế của địa phương, ngay từ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, huyện Hương Sơn đã tập trung làm rõ định hướng phát triển kinh tế của huyện. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025 tiếp tục xác định hai nhiệm vụ đột phá, trong đó: (1) Khai thác tiềm năng thế mạnh vườn - đồi - rừng, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh theo hướng nâng cao giá trị. (2) Huy động các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch, theo đó:

- Tiếp tục tái cơ cấu nông, lâm nghiệp theo chiều sâu, khai thác tiềm năng vườn - đồi - rừng, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh theo hướng nâng cao giá trị:

+ Tập trung thực hiện khâu đột phá trong lĩnh vực nông nghiệp, đưa hình thức liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị là hình thức tổ chức sản xuất chính.

+ Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, hàm lượng giá trị sản phẩm do khoa học công nghệ đem lại trong từng sản phẩm phải chuyên biến rõ nét.

+ Ưu tiên phát triển mạnh các sản phẩm có lợi thế địa phương như: Hươu, cam (*cam bù, cam chanh*), chè, gỗ nguyên liệu, dược liệu và một số sản phẩm có tiềm năng. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, quảng bá sản phẩm.

+ Đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng đất nông nghiệp nâng cao giá trị sản xuất trên diện tích canh tác, đồng thời đảm bảo môi trường. Khai thác và tận dụng thế mạnh về vườn đồi, rừng để phát triển trang, gia trại tổng hợp, kinh tế rừng bền vững.

+ Quản lý và sử dụng bền vững diện tích rừng hiện có theo quy hoạch; thay thế diện tích rừng kém hiệu quả bằng rừng có năng suất cao, tạo vùng nguyên liệu tập trung, chuyên canh có quy mô vừa và nhỏ để cung cấp nguyên liệu gỗ cho công nghiệp chế biến và nhu cầu của ngành tiểu thủ công nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KHCN, nhất là công nghệ số, công nghệ thông minh trong sản xuất: Áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới trong sản xuất, nhất là hệ thống nông nghiệp thông minh, như: hệ thống giám sát nông nghiệp thông minh trên cây ăn quả; hệ thống chăn nuôi tuần hoàn; Khu dân cư thông minh; hướng tới các sản phẩm OCOP theo chiều sâu, hình thành các hệ sinh thái cho các sản phẩm chủ lực của huyện...

- Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch, đưa ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện:

+ Đẩy mạnh khai thác tiềm năng lợi thế địa phương để phát triển các loại hình du lịch phù hợp (*sinh thái, trải nghiệm, nghỉ dưỡng, tâm linh, ...*). Tập trung huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, tăng cường kêu gọi xã hội hóa đầu tư khai thác tiềm năng du lịch, đặc biệt là khu vực Nước khoáng Sơn Kim, xây dựng

trở thành điểm nhấn, thu hút du khách, thúc đẩy phát triển du lịch và các ngành nghề khác trên địa bàn huyện; đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ tại khu vực trung tâm, kêu gọi xã hội hóa đầu tư nâng cấp Chợ và sớm triển khai xây dựng khu dân cư đô thị mới phía Bắc thị trấn Tây Sơn; bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử, di sản văn hóa, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, các lễ hội để kết nối, thu hút du khách, tạo một nền du lịch đa dạng; ưu tiên phát triển cơ sở dịch vụ thương mại phù hợp thị trường; tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện phát triển mạnh các ngành dịch vụ có lợi thế ở địa phương (*vận tải, kho bãi, lưu trú, ẩm thực, nghỉ dưỡng...*).

+ Hỗ trợ các hộ kinh doanh liên kết mở rộng sản xuất, tìm kiếm thị trường phát triển lên doanh nghiệp, hợp tác xã; hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp dịch chuyển sang kinh doanh thương mại, dịch vụ; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thương mại điện tử, các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết, hợp tác tìm kiếm thị trường.

- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, mở rộng ngành nghề sản xuất theo quy hoạch.

1.2. Về nội dung “Chú trọng công tác vệ sinh môi trường trong chăn nuôi (do nuôi hươu cạnh nơi ở của người dân nên có tình trạng mất vệ sinh)”: Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng việc thực hiện xử lý nước thải và chất thải trong chăn nuôi hươu đảm bảo môi trường; yêu cầu các hộ dân chăn nuôi hươu làm đệm lót sinh học để xử lý chất thải, đồng thời rà soát, yêu cầu các hộ chăn nuôi hươu chưa đảm bảo vệ sinh, môi trường phải chấn chỉnh, khắc phục đồng thời di dời chuồng trại chăn nuôi về vị trí hợp lý theo quy định.

2. Về nội dung “Nâng cao tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung”:

Hiện nay, trên địa bàn huyện Hương Sơn có 02 nhà máy cấp nước sạch tập trung (01 nhà máy tại Thị trấn Phố Châu và 01 nhà máy tại Thị trấn Tây Sơn) cấp nước sạch cho 4.134 hộ/25.690 hộ sử dụng nước sạch đạt chuẩn Quốc gia (QCVN02:2009/BYT), đạt tỷ lệ 16,09%.

Giai đoạn 2021-2025, triển khai xây dựng Nhà máy nước sạch Quang Diệm lấy nguồn nước thô từ hồ chứa Con Trường xã Quang Diệm với quy mô công suất 10.000 m³/ngày đêm, dự kiến cấp nước sạch liên tục, đạt chất lượng cho hơn 40.000 người dân của 10.300 hộ tại 13 xã (Quang Diệm, Sơn Giang, Sơn Hàm, Sơn Trường, Sơn Phú, Sơn Trung, Sơn Bằng, Kim Hoa, Sơn Châu, Sơn Trà, Sơn Bình, Sơn Ninh, TT Phố Châu). Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án xúc tiến đầu tư theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 16/9/2020.

Đồng thời, lồng ghép các nguồn vốn, nhất là nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Khe Cò lấy nước thô từ hồ chứa Khe Cò, xã Sơn Lễ với công suất khoảng 8.000 m³/ngày đêm, dự kiến cấp nước cho hơn 6.000 hộ dân các xã: Sơn Lễ, Sơn Tiến, An Hòa Thịnh, Sơn Ninh và Cụm Công nghiệp Khe Cò; lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ để đầu tư xây dựng Nhà máy nước sạch Tân Mỹ Hà lấy nguồn nước thô từ sông Ngàn Phố (gần cầu Mỹ

Thịnh) với công suất khoảng 5.600 m³/ngày đêm, dự kiến cấp nước cho hơn 5.200 hộ dân của các xã: Tân Mỹ Hà, Sơn Châu, Sơn Long, Sơn Bình, Sơn Trà. Phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ số hộ được sử dụng nước máy toàn huyện đạt trên 70%.

3. Về nội dung “Có giải pháp nâng cao chăm sóc sức khỏe cho người dân”:


Huyện Hương Sơn đang xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe, tầm vóc người dân: Chương trình dinh dưỡng; Phòng, chống thiếu vitamin A; Phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt; Phòng, chống mù lòa...; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng Kế hoạch bảo đảm an ninh y tế, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, các sự cố môi trường có nguy cơ gây ra dịch bệnh hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân; tăng cường công tác tiêm chủng và đảm bảo đủ vắc xin cho tiêm chủng; nâng cao năng lực quản lý, dự phòng và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, khám và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng ngừa các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, phát hiện sớm ung thư đường sinh sản, kiểm soát bệnh tật; ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của trạm y tế xã; triển khai thực hiện hệ thống Sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân, gắn với quản lý thẻ và thanh toán bảo hiểm y tế.

4. Về nội dung “Có giải pháp khắc phục ô nhiễm tại khu vực tồn dư hóa chất bảo vệ thực vật tại TT Phố Châu”:

Điểm tồn dư thuốc bảo vệ thực vật tại thị trấn Phố Châu nằm trong danh mục xử lý theo Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 21/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ; hiện nay, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Hương Sơn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đang triển khai khảo sát lập dự án xử lý trong giai đoạn 2022-2025.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, công nhận huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCD NTM tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND huyện Hương Sơn;
- Chánh VP, PCVP Nguyễn Duy Nghị;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NLs. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn